

ST, ngày 02 tháng 8 năm 2019

Số: 05/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 06/2019/TLST-DS ngày 21/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện ST.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội;

Địa chỉ: 169 Phố LĐ, Phường HL, quận HM, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh T - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện ST, tỉnh QN, theo văn bản ủy quyền số 4716 ngày 25/11/2016. Ông Trần Minh T ủy quyền lại cho ông Trần Văn L – Cán bộ tín dụng Phòng giao dịch huyện ST theo văn bản ủy quyền ngày 16/7/2019.

Nơi làm việc: Thôn TV, xã SD, huyện ST, tỉnh QN; Số điện thoại:; số fax: không.

- Bị đơn: ông Đặng Quang T, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn HM, xã SD, huyện ST, tỉnh QN.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bị đơn ông Đặng Quang T thỏa thuận được với Nguyên

đơn là: Ông T có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội (*thông qua PGD Ngân hàng chính sách xã hội huyện ST*) số tiền gốc là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), tiền lãi từ khoản nợ gốc tính đến ngày 22/5/2019 là 550.356 đồng (*Năm trăm năm mươi nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng*). Tổng cộng 30.550.356 đồng (*Ba mươi triệu năm trăm năm mươi nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng*) cho nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội.

Việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ của ông T kể từ ngày 02/8/2019, đối với khoản tiền lãi phát sinh sau ngày 22/5/2019 từ khoản nợ gốc 30.000.000 đồng ông T tiếp tục trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận với Ngân hàng chính sách xã hội.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án dân sự cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hằng tháng người phải thi hành án dân sự còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 BLDS 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Đặng Quang T thỏa thuận chịu nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 764.000 đồng (*Bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND h ST;
- Chi cục THADS h ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phước